

**BẢN TIN DỰ BÁO NGUỒN NƯỚC THỜI HẠN NĂM  
TỈNH THANH HÓA**

**1. Lưu vực sông Mã**

**a. Diễn biến tình hình nguồn nước đã qua: (Từ tháng 7/2025 - 6/2026)**

- **Tổng lượng mưa:** Tổng lượng mưa bình quân trên lưu vực sông Mã là 1791mm, cao hơn so với TBNN cùng kỳ là 30.3%.

- **Tổng lượng nước mặt:** Tổng lượng dòng chảy trên sông Mã tại trạm TV Mường Lát cao hơn so với TBNN cùng kỳ là 53.1%, tại trạm TV Cẩm Thủy cao hơn so với TBNN cùng kỳ 35.0%.

**b. Dự báo, cảnh báo (từ tháng 7/2026 - 6/2027)**

- **Tổng lượng mưa:** Tổng lượng mưa bình quân trên lưu vực sông Mã phổ biến từ 1400 - 2000mm, cao hơn so với TBNN cùng kỳ là 23.7%.

- **Tổng lượng nước mặt:** Tổng lượng dòng chảy trên sông Mã tại trạm TV Mường Lát cao hơn so với TBNN cùng kỳ là 33.1%, tại trạm TV Cẩm Thủy thấp hơn so với TBNN cùng kỳ là 13.0%.

**Cảnh báo thiếu hụt nguồn nước hoặc các thiên tai liên quan đến thiếu hụt nguồn nước:** Cần đề phòng tình trạng mực nước xuống thấp trong mùa kiệt (từ tháng 12 đến tháng 5 năm sau) gây thiếu nước cục bộ tại các khu vực xa nguồn cấp nước, làm gia tăng xâm nhập mặn vào sâu trong khu vực cửa sông, ven biển; đồng thời chú ý nguy cơ lũ lụt trong mùa mưa (từ tháng 6 đến tháng 11) ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp và đời sống sinh hoạt của người dân.

**2. Lưu vực sông Chu**

**a. Diễn biến tình hình nguồn nước đã qua: (Từ tháng 7/2025 - 6/2026)**

- **Tổng lượng mưa:** Tổng lượng mưa bình quân trên lưu vực sông Chu là 2506mm, cao hơn so với TBNN cùng kỳ là 33.8%.

- **Tổng lượng nước mặt:** Tổng lượng dòng chảy trên sông Chu tại trạm TV Cửa Đạt cao hơn so với TBNN cùng kỳ 91.8%.

**b. Dự báo, cảnh báo (từ tháng 7/2026 - 6/2027)**

- **Tổng lượng mưa:** Tổng lượng mưa bình quân trên lưu vực sông Chu phổ biến từ 1700 - 2300mm, cao hơn so với TBNN cùng kỳ là 6.8%.

- **Tổng lượng nước mặt:** Tổng lượng dòng chảy trên sông Chu tại trạm TV Cửa Đạt cao hơn so với TBNN cùng kỳ là 20.4%.

**Cảnh báo thiếu hụt nguồn nước hoặc các thiên tai liên quan đến thiếu hụt nguồn nước:** Cần đề phòng tình trạng mực nước xuống thấp trong mùa kiệt (từ tháng 12 đến tháng 5 năm sau) gây thiếu nước cục bộ tại các khu vực xa nguồn cấp nước, làm gia tăng xâm nhập mặn vào sâu trong khu vực cửa sông, ven biển; đồng thời chú ý nguy cơ lũ lụt trong mùa mưa (từ tháng 6 đến tháng 11) ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp và đời sống sinh hoạt của người dân.

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 15h55 ngày 15/10/2026

Tin phát lúc: 15h55  
Dự báo viên: Nguyễn Danh Lam  
Nguyễn Việt Anh

GIÁM ĐỐC  
  
Nguyễn Văn Minh

PHỤ LỤC

Phụ lục 1. Bảng trị số tổng lượng nước thực đo và dự báo các trạm

Bảng 1.1: Tổng lượng mưa dự báo từ tháng 7/2026 - 6/2027

Đơn vị: mm

| Lưu vực  | Thực đo (mm) | So sánh với TBNN (%) | Dự báo (mm) | So sánh với TBNN (%) |
|----------|--------------|----------------------|-------------|----------------------|
| Sông Mã  | 1791         | > 30.3               | 1400 - 2000 | > 23.7               |
| Sông Chu | 2506         | > 33.8               | 1700 - 2300 | > 6.8                |

Bảng 1.2 Tổng lượng nước dự báo từ tháng 7/2026 - 6/2027

Đơn vị: triệu m<sup>3</sup>

| Sông | Trạm      | Thực đo (triệu m <sup>3</sup> ) | So sánh với TBNN (%) | Dự báo (triệu m <sup>3</sup> ) | So sánh với TBNN (%) |
|------|-----------|---------------------------------|----------------------|--------------------------------|----------------------|
| Mã   | Mường Lát | 8915                            | > 50.5               | 7884                           | > 33.1               |
|      | Cắm Thủy  | 15875                           | > 35.0               | 10101                          | < 13.0               |
| Chu  | Cửa Đạt   | 7535                            | > 91.8               | 4730                           | > 20.4               |

